

Bản án số: **63/2025/HNGĐ-ST**
Ngày 29-9-2025
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Kim Phê.

Ông Lê Văn Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Như Ý – Thư ký Tòa án.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 – Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 27/2025/TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2025 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn P, xã T, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Trần Tấn H1, sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn P, xã T, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Phạm Thị H và ông Trần Tấn H1 tìm hiểu và tự nguyện kết hôn với nhau, đăng ký kết hôn vào ngày 22/02/2022 tại UBND xã H, T, Phú Yên (nay là xã T, tỉnh Đắk Lắk). Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc thời gian đầu sau đó xảy ra nhiều mâu thuẫn gay gắt. Nguyên nhân theo bà H trình bày là vì bất đồng quan điểm dẫn đến hay cãi vã, ông H1 nhiều lần đe dọa bạo lực gia đình, có lần đánh bà H; gia đình đã khuyên giải nhiều lần nhưng vẫn không thể hàn gắn tình cảm. Ông H1 và bà H đã cắt đứt quan hệ vợ chồng với nhau. Hiện bà H không còn tình cảm, không thể chung sống hạnh phúc được nữa nên yêu cầu giải quyết ly hôn.

Về con chung, vợ chồng có 01 con chung tên là Trần Phạm Bảo A, sinh ngày 13/9/2022. Sau khi ly hôn, bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu A vì cháu hiện con còn nhỏ, đang chung sống ổn định với bà H và không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa, Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn đã được triệu tập nhưng đều vắng mặt không có lý do.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Phạm Thị H nộp đơn khởi kiện ngày 07/5/2025, yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Trần Tấn H1 có nơi cư trú tại thôn P, xã T, tỉnh Đắk Lắk. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự (SĐBS 2025), Tòa án nhân dân khu vực 13 – Đắk Lắk có thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm đối với vụ án. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt, Tòa án căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về hôn nhân: Tại thời điểm đăng ký kết hôn năm 2022, bà H và ông H1 có đầy đủ điều kiện kết hôn theo quy định của luật Hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp. Theo bà H trình bày nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do hay cãi vã, ông H1 nhiều lần đe dọa, bạo lực gia đình, có lần đánh bà H; gia đình hai bên đã khuyên giải nhiều lần nhưng vẫn không thay đổi để hàn gắn. Bà H cung cấp đơn xác nhận mâu thuẫn vợ chồng có xác nhận của địa phương nơi cư trú. Xét mâu thuẫn vợ đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Bà H được ly hôn với ông H1.

[3] Về nuôi con chung: Bà H và ông H1 có 01 con chung tên là Trần Phạm Bảo A, sinh ngày 13/9/2022 đang sống cùng bà H. Tại phiên tòa, bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu A. Xét cháu A còn nhỏ, cần có sự chăm sóc của người mẹ, sẽ đảm bảo sự phát triển đầy đủ về thể chất và tinh thần cho con. Yêu cầu của bà H là có căn cứ và phù hợp pháp luật, Tòa án chấp nhận yêu cầu giao cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng cho con, bà H không yêu cầu.

[4] Các bên đương sự không ai có yêu cầu giải quyết về tài sản chung.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí HNGĐST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về hôn nhân: Bà Phạm Thị H được ly hôn ông Trần Tấn H1.

Về nuôi con chung: Sau khi ly hôn, giao con chung là Trần Phạm Bảo A, sinh ngày 13/9/2022 cho bà Phạm Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà H không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

Ông Trần Tấn H1 được quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Trường hợp có đơn yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Bà Phạm Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0002286 ngày 24/7/2025 của Thi hành án dân sự Đắk Lắk.

Nguyên đơn được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã Tây Hòa (ĐKKH số 12/2022);
- VKSND KV13;
- Phòng THADS KV13;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Vinh